

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24/2021/HS-ST**

Ngày: 03-03-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Đoàn Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Hữu Đức.

2/ Bà Đinh Kim Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Đăng Huy là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Điều - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2021/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021 đối với:

- Bị cáo:

LTH; sinh ngày Q tháng W năm 84 tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: 871/24/14 LVL, xã ND, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LV và bà LQK; vợ tên DTN và có hai con chung, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Cai nghiện ma túy tự nguyện tại Trung tâm điều dưỡng và cai nghiện ma túy TD từ ngày D đến ngày DD.

Bị bắt tạm giam ngày 17/9/2020 “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông SHD, sinh năm 56 “vắng mặt”.

HKTT: K, Phường T, Thành phố CM, tỉnh CM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/9/2020, Tổ tuần tra Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số TTT, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện LTH điều khiển xe gắn máy biển số T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Khi thấy tổ tuần tra, LTH ném từ tay trái xuống đất 01 gói nylon bên trong có 03 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Nghi vấn tất cả là ma túy, Tổ tuần tra Công an Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại cơ quan điều tra, LTH khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17/9/2020, LTH điều khiển xe gắn máy biển số T đi từ nhà tại huyện NB đến hẻm MBC, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, LTH dừng xe trước cửa rào nhà người bán ma túy (không rõ địa chỉ) thì thấy người phụ nữ (không rõ lai lịch) đang đứng ở trong nhà. Lúc này, LTH đưa tiền qua cửa rào và hỏi mua 300.000 đồng Heroin và 100.000 đồng ma túy đá. Người phụ nữ nhận tiền rồi đi vào trong nhà. Một lát sau, người phụ nữ này quay trở ra và đưa cho LTH 01 gói nylon bên trong có 03 gói giấy bạc chứa heroin và 01 gói nylon chứa ma túy đá. LTH dùng tay trái cầm số ma túy trên rồi điều khiển xe gắn máy chạy về nhà để sử dụng. Khi đi đến trước số TTT, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, LTH bị Công an Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số KLGD-H ngày Y của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1996 gam (không phải một chín chín sáu gam) loại Heroine.
- Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0989 gam (không phải không chín tám chín gam) loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 30/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo LTH về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo LTH thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt: LTH từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, miễn hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo LTH thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/9/2020, tại trước nhà số TTT, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ tuần tra Công an Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã bắt quả tang LTH có hành vi cất giấu 0,1996 gam (không phải một chín chín sáu gam) loại Heroine và 0,0989 gam (không phải không chín tám chín gam) loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo LTH đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra, Cơ quan Công an Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã đưa LTH xác định địa điểm đã mua ma túy. Kết quả xác định LTH đã mua ma túy của người phụ nữ tại nhà số DVB, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua xác minh, tại địa chỉ trên chỉ có người phụ nữ đang sinh sống tên NKT nhưng không có đặc điểm nhận dạng như LTH đã mô tả. Sau khi tiến hành nhận dạng qua bản ảnh, LTH xác định NKT không phải là người đã bán ma túy cho LTH vào ngày 17/9/2020. Do không xác định được đối tượng bán ma túy cho LTH nên Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh không có cơ sở để xử lý.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội.

Tại phiên tòa, bị cáo LTH khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của người phụ nữ (không rõ lai lịch) tại địa chỉ DVB, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng cho bản thân nhưng không nhớ rõ thời gian.

Về vấn đề này, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngoài lời khai của bị cáo thì trong hồ sơ vụ án không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh bị cáo phạm tội nhiều lần nên chưa đủ căn cứ để áp dụng tình tiết “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, không có tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp

dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Thu giữ của LTH 01(một) gói niêm phong ghi vụ số 1628 bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định. Xét, đây là chất độc hại, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Thu giữ của LTH 01 (một) điện thoại di động hiệu N, số imei G đã qua sử dụng. Xét, đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại.

- Thu giữ của LTH số tiền 63.000 đồng (sáu mươi ba nghìn đồng). Xét, đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại.

- Thu giữ của LTH 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu KW, biển số F, số khung AN, số máy AN. Quá trình điều tra xác định, xe gắn máy nêu trên do ông SHD đứng tên chủ sở hữu. Tại Cơ quan điều tra, ông SHD khai nhận đã bán xe gắn máy nêu trên cho người thanh niên (không rõ lai lịch) tại Thành phố CM vào năm 2005 nhưng chưa làm thủ tục trước bạ sang tên. Tại phiên tòa, LTH khai nhận đã mua xe gắn máy nêu trên của một người đàn ông bán ve chai (không rõ lai lịch) tại khu vực đường LVL, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 450.000 đồng vào tháng 08 năm 2020 nhưng không làm giấy tờ mua bán xe. Xét, Cơ quan điều tra Công an Quận B đã đề nghị Ban biên tập Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh đăng báo tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu KW, biển số F, số khung AN, số máy AN. Trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: LTH, 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 9 năm 2020.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) gói niêm phong ghi vụ số 1628 bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định;

- Trả lại LTH 01 (một) điện thoại di động hiệu N, số imei: G đã qua sử dụng.

- Trả lại LTH số tiền 63.000 đồng (sáu mươi ba nghìn đồng).

- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm để chủ sở hữu

01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu KW, biển số F, số khung AN, số máy AN đến nhận thì trả lại. Nếu quá thời hạn nêu trên mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

(Vật chứng được tạm giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số Y ngày DDD giữa Công an Quận B và Chi cục Thi hành án dân sự Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền vào NH ngày Z).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------|-----|
| - Bị cáo; | (1) |
| - Người tham gia tố tụng | (1) |
| - CA TP.HCM; | (1) |
| - TAND TP.HCM; | (1) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (2) |
| - VKSND Quận 4; | (1) |
| - Công An Quận 4; | (1) |
| - Trại tạm giam CATPHCM; | (1) |
| - Chi cục THADS Quận 4; | (3) |
| - Chi cục THAHS Quận 4; | (1) |
| - Lưu VT, hồ sơ. | (1) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Đỗ Đoàn Thanh Trúc